



Bài 4:

Hàm thông dụng trong MySQL

Module: JWBD

Kiểm tra bài trước

Hỏi và trao đổi về các khó khăn gặp phải trong bài “Thao tác với CSDL”

Tóm tắt lại các phần đã học từ bài “Thao tác với CSDL”

Mục tiêu



- Sử dụng được các hàm tập hợp, làm việc với chuỗi cơ bản

- SQL cung cấp sẵn một số hàm để thao tác với dữ liệu chuỗi, số, ngày tháng
- Chẳng hạn:
 - SUM(), AVG(), COUNT(), MIN(), MAX(), UCASE(), LCASE()...

Hàm SUM()



- Hàm SUM() được sử dụng để tính giá trị tổng của một cột chứa giá trị số
- Cú pháp:

```
SELECT SUM(column_name)
FROM table_name
WHERE condition;
```

- Ví dụ:

```
SELECT SUM(quantity)
FROM orderDetails;
```

Hàm AVG()



- Hàm AVG() tính giá trị trung bình của một cột chứa giá trị số
- Cú pháp:

```
SELECT AVG(column_name)
FROM table_name
WHERE condition;
```

- Ví dụ:

```
SELECT AVG(price)
FROM products;
```

Hàm COUNT()



- Hàm COUNT() được sử dụng để đếm số bản ghi
- Cú pháp:

```
SELECT COUNT( column_name)
FROM table_name
WHERE condition;
```

- Ví dụ:

```
SELECT COUNT(id)
FROM products;
```

Hoặc

```
SELECT COUNT(*)
FROM products;
```

Hàm MAX()



- Hàm MAX() trả về giá trị lớn nhất của một cột
- Cú pháp:

```
SELECT MAX(column_name)
FROM table_name
WHERE condition;
```

- Ví dụ:

```
SELECT MAX(price) AS largestPrice
FROM products;
```


Hàm MIN()



- Hàm MIN() trả về giá trị nhỏ nhất của một cột
- Cú pháp:

```
SELECT MIN(column_name)
FROM table_name
WHERE condition;
```

- Ví dụ:

```
SELECT MIN(price) AS smallestPrice
FROM products;
```

Hàm UCASE()



- Hàm UCASE() được sử dụng để chuyển một chuỗi thành chữ viết hoa (uppercase)
- Cú pháp:

```
SELECT UCASE(column_name) FROM table_name;
```

- Ví dụ:

```
SELECT UCASE(name) AS customer  
FROM customers;
```

Hàm LCASE()



- Hàm LCASE() được sử dụng để chuyển một chuỗi thành chữ viết thường (lowercase)
- Cú pháp:

```
SELECT LCASE(column_name) FROM table_name;
```

- Ví dụ:

```
SELECT LCASE(name) AS customer, city  
FROM customers;
```

Hàm LEN()



- Hàm LEN() trả về độ dài (số lượng ký tự) của một chuỗi
- Cú pháp:

```
SELECT LEN(column_name) FROM table_name;
```

- Ví dụ:

```
SELECT name, LEN(address) as lengthOfAddress  
FROM customers;
```

Hàm NOW()



- Hàm NOW() trả về ngày giờ hiện tại của hệ thống
- Cú pháp:

```
SELECT NOW() FROM table_name;
```

- Ví dụ:

```
SELECT name, price, Now() AS perDate  
FROM products;
```

Hướng dẫn

Hướng dẫn làm bài thực hành và bài tập

Chuẩn bị bài tiếp theo: Views, Procedures, Index